|  |  |
| --- | --- |
| Ngày:………..………….…… | *Mẫu 02/…….…./2024/QĐ-KH*  Số CIF:………………………...……….................  Số TKTT/Số hợp đồng:………..………….…… |

**ĐĂNG KÝ THÔNG TIN KHÁCH HÀNG, ĐỀ NGHỊ KIÊM HỢP ĐỒNG**

**MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN THANH TOÁN**

*(Dành cho khách hàng tổ chức)*

**Kính gửi: Ngân hàng Liên doanh Việt – Nga (VRB) – Chi nhánh**…………………………

1. **Thông tin cơ bản khách hàng**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên tiếng Việt …………………………………..……………………………………………………..……...…….…  Tên tiếng Anh:…………………................................................................……………………………….....................  Tên viết tắt (tiếng Việt):……………………………………………………………………………………..................  Tên viết tắt (tiếng Anh):……………………………………………………….……………………..……………... | | | |
| Số giấy chứng nhận đăng ký DN/GP đầu tư/GP hoạt động:…… | | Ngày cấp:.....................… | Nơi cấp:……….…... |
| Số Quyết định thành lập:……………………...…………......… | | Ngày cấp:.....................… | Nơi cấp:……….…... |
| Mã số thuế:…………………………………….…………...……. | | Ngày cấp:.....................… | Nơi cấp:……….…... |
| Địa chỉ đặt Trụ Sở chính:…………………………………….………………………...………………………….… | | | |
| Địa chỉ giao dịch:……………..…………………..……….…………………………………………………..…...….. | | | |
| Điện thoại:…...……………………………………....…... | Fax:.....……………………………………………… | | |
| Email:………………………………………………............. | Website:…..………………………………………… | | |
| Loại tổ chức *(Trụ sở chính, VPĐD, Chi nhánh, Khác):………………..…………………………………………………………………………………….*  Loại hình doanh nghiệp*:………………………………….………….*Lĩnh vực hoạt động KD:………*…………...……………*  Tên công ty mẹ:………………………………………………….....Quốc gia nơi công ty mẹ hoạt động:………….……  Ngành nghề KD chính:……………….…..……….Sản phẩm chính:………..…………⬜ Có hoạt động xuất nhập khẩu  Ngày thành lập:…………………….…Số chi nhánh………..................Tháng kết thúc năm tài chính:…….....…………  Vốn điều lệ:…………………….Phạm vi kinh doanh: ⬜ *Tỉnh, thành phố* ⬜ *Toàn quốc* ⬜ *Quốc tế*  Niêm yết trên TTCK: ⬜ *Có* ⬜ *Không* Đại diện:……………….……Cơ quan chủ quản:………..……………  Doanh thu năm tài chính gần nhất:…………………………..Số lượng lao động năm tài chính gần nhất:……………... | | | |

**II. Thông tin người đại diện hợp pháp, Giám đốc/Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng/người phụ trách kế toán, người được ủy quyền và mẫu chữ ký**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thông tin** | **Mẫu chữ ký** |
| **Người đại diện theo pháp luật**  Họ và tên: ….…….…………………….……Ngày sinh:.......…... Người cư trú: ⬜Có ⬜Không  Nghề nghiệp:……….………………Chức vụ:……………..……Giới tính: ⬜ Nam ⬜Nữ  Quyết định bổ nhiệm:…………………….Ngày:………………  Quốc tịch:………..... ……..……......……. Thị thực NC số…………………………….……..…  Số CCCD/CMND/HC:…..…………....…Ngày cấp:…./..…/........Nơi cấp*:*…….......................….  ĐTDĐ:………….......... Cố định/Fax:….…...…..........Email:…..….......................................…....  Địa chỉ thường trú tại VN/ cư trú ở nước ngoài:.……………...........………..................................  Địa chỉ hiện tại/ cư trú tại VN:…… ……….................................................................................... | **(1)** |
| **(2)** |
| **Người được ủy quyền của Người đại diện theo pháp luật**  Họ và tên: ….…….…………………….……Ngày sinh:.......…... Người cư trú: ⬜Có ⬜Không  Nghề nghiệp:……….………………Chức vụ:……………..……Giới tính: ⬜ Nam ⬜Nữ  Quyết định bổ nhiệm:…………………….Ngày:………………  Quốc tịch:………....……..……... …...……. Thị thực NC số…...........................……………..…  Số CCCD/CMND/HC:…..…………....…Ngày cấp:…./..…/........Nơi cấp*:*…….......................….  ĐTDĐ:………….......... Cố định/Fax:….…...…..........Email:…..….......................................…....  Địa chỉ thường trú tại VN/ cư trú ở nước ngoài:.……………...........………..................................  Địa chỉ hiện tại/ cư trú tại VN:…… ………....................................................................................  Thời hạn ủy quyền: Từ ngày………......................…đến ngày….......………..…………...…  Nội dung phạm vi ủy quyền: ………………...…......………………………………………… | **(1)** |
| **(2)** |
| **Giám đốc/ Tổng Giám đốc**  Họ và tên: ….…….…………………….……Ngày sinh:.......…... Người cư trú: ⬜Có ⬜Không  Nghề nghiệp:……….………………Chức vụ:……………..……Giới tính: ⬜ Nam ⬜Nữ  Quyết định bổ nhiệm:…………………….Ngày:………………  Quốc tịch:………..... ……..……......……. Thị thực NC số…………………………….……..…  Số CCCD/CMND/HC:…..…………....…Ngày cấp:…./..…/........Nơi cấp*:*…….......................….  ĐTDĐ:………….......... Cố định/Fax:….…...…..........Email:…..….......................................…....  Địa chỉ thường trú tại VN/ cư trú ở nước ngoài:.……………...........………..................................  Địa chỉ hiện tại/ cư trú tại VN:…… ……….................................................................................... | **(1)** |
| **(2)** |
| **Người được ủy quyền của Giám đốc/ Tổng Giám đốc**  Họ và tên: ….…….…………………….……Ngày sinh:.......…... Người cư trú: ⬜Có ⬜Không  Nghề nghiệp:……….………………Chức vụ:……………..……Giới tính: ⬜ Nam ⬜Nữ  Quyết định bổ nhiệm:…………………….Ngày:………………  Quốc tịch:………....……..……... …...……. Thị thực NC số…...........................……………..…  Số CCCD/CMND/HC:…..…………....…Ngày cấp:…./..…/........Nơi cấp*:*…….......................….  ĐTDĐ:………….......... Cố định/Fax:….…...…..........Email:…..….......................................…....  Địa chỉ thường trú tại VN/ cư trú ở nước ngoài:.……………...........………..................................  Địa chỉ hiện tại/ cư trú tại VN:…… ………....................................................................................  Thời hạn ủy quyền: Từ ngày………......................…đến ngày….......………..…………...…  Nội dung phạm vi ủy quyền: ………………...…......………………………………………… | **(1)** |
| **(2)** |
| ⬜ **Kế toán trưởng** ⬜ **Người phụ trách kế toán**  Họ và tên: ….…….…………………….……Ngày sinh:.......…... Người cư trú: ⬜Có ⬜Không  Nghề nghiệp:……….………………Chức vụ:……………..……Giới tính: ⬜ Nam ⬜Nữ  Quyết định bổ nhiệm:…………………….Ngày:………………  Quốc tịch:……….....…..…….....……. Thị thực NC số…………………………….…………..…  Số CCCD/CMND/HC:…..…………....…Ngày cấp:…./..…/........Nơi cấp*:*…….......................….  ĐTDĐ:………….......... Cố định/Fax:….…...…..........Email:…..….......................................…....  Địa chỉ thường trú tại VN/ cư trú ở nước ngoài:.……………...........………..................................  Địa chỉ hiện tại/ cư trú tại VN:…… ……….................................................................................... | **(1)** |
| **(2)** |
| **Người được ủy quyền của** ⬜ **Kế toán trưởng** ⬜ **Người phụ trách kế toán**  Họ và tên: ….…….…………………….……Ngày sinh:.......…... Người cư trú: ⬜Có ⬜Không  Nghề nghiệp:……….………………Chức vụ:……………..……Giới tính: ⬜ Nam ⬜Nữ  Quyết định bổ nhiệm:…………………….Ngày:………………  Quốc tịch:……….....……..…….....……. Thị thực NC số………………..…  Số CCCD/CMND/HC:…..…………....…Ngày cấp:…./..…/........Nơi cấp*:*…….......................….  ĐTDĐ:………….......... Cố định/Fax:….…...…..........Email:…..….......................................…....  Địa chỉ thường trú tại VN/ cư trú ở nước ngoài:.……………...........………..................................  Địa chỉ hiện tại/ cư trú tại VN:…… ………....................................................................................  Thời hạn ủy quyền: Từ ngày…..……............................đến ngày………………………...…  Nội dung phạm vi ủy quyền: …………………………….....……………...………………… | **(1)** |
| **(2)** |

**III. Thông tin về cá nhân/ pháp nhân liên quan**

1. **Thông tin cổ đông/Thành viên góp vốn**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên cổ đông/ Thành viên góp vốn** | **Địa chỉ hiện tại/ trụ sở chính** | **Giới tính** | **Ngày sinh** | **Quốc tịch** | **Mã nhận dạng** | | | **Tỷ lệ CP** | **Giá trị CP** |
| Số CCCD/ CMND/HC | Số Giấy CNĐKDN | MST |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

1. **Thông tin về đại diện góp vốn tại pháp nhân khác**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên | Giới tính | Ngày sinh | Quốc tịch | Số CCCD/ CMND/HC | Địa chỉ hiện tại | Chức danh tại pháp nhân khác | Tên công ty làm đại diện |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

1. **Thông tin Người thành lập**

**Người thành lập là cá nhân**

|  |
| --- |
| Họ và tên: ….…….…………………….………………..Ngày sinh:.......…................ Người cư trú: ⬜Có ⬜Không  Nghề nghiệp:……….……………………….Chức vụ:……………..…………………….Giới tính: ⬜ Nam ⬜Nữ  Quốc tịch:………..... ……..……......……. Thị thực NC số…………………………….……..…………………………  Số CCCD/CMND/HC:…..…………....…Ngày cấp:…./..…/........Nơi cấp*:*…….......................…................................  ĐTDĐ:………….......... Cố định/Fax:….…...…..........Email:…..….......................................….... ........................................  Địa chỉ thường trú tại VN/ cư trú ở nước ngoài:.……………...........………....................................................................  Địa chỉ hiện tại/ cư trú tại VN:…… ………................................................................................................................... |
|

**Người thành lập là tổ chức**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên tiếng Việt …………………………………..……………………………………………………..…………..…….  Tên tiếng Anh:…………………................................................................………………………………........................  Tên viết tắt (tiếng Việt):…………………………………………………………………………………….....................  Tên viết tắt (tiếng Anh):……………………………………………………….……………………..………..........… | | | |
| Số giấy chứng nhận đăng ký DN/GP đầu tư/GP hoạt động:…… | | Ngày cấp:.....................… | Nơi cấp:……….….. |
| Số Quyết định thành lập:……………………...…………......…… | | Ngày cấp:.....................… | Nơi cấp:……….….. |
| Mã số thuế:…………………………………….…………...……. | | Ngày cấp:.....................… | Nơi cấp:……….….. |
| Địa chỉ đặt Trụ Sở chính:…………………………………….………………………...………………………….… | | | |
| Địa chỉ giao dịch:……………..…………………..……….…………………………………………………..…...….. | | | |
| Điện thoại:…...……………………………………....…... | Fax:.....………………………………………… | | |
| Email:………………………………………………............. | Website:…..……………………………………… | | |
| **Người đại diện theo pháp luật**  Họ và tên: ….…….…………………….……Ngày sinh:.......…... Người cư trú: ⬜Có ⬜Không  Nghề nghiệp:……….………………Chức vụ:……………..……Giới tính: ⬜ Nam ⬜Nữ  Quyết định bổ nhiệm:……………………………………………….Ngày:………………………  Quốc tịch:……………....…………...……..................……. Thị thực NC số…………………….………..………..…  Số CCCD/CMND/HC:…..…………..................…Ngày cấp:…..../.....…/...........Nơi cấp*:*……....................................  ĐTDĐ:…………................. Cố định/Fax:….…................…..........Email:…..…......................................................…....  Địa chỉ thường trú tại VN/ cư trú ở nước ngoài:.…………….................................................……….................................  Địa chỉ hiện tại/ cư trú tại VN:…… ………......................................................................................................................  ⬜ **Kế toán trưởng** ⬜ **Người phụ trách kế toán**  Họ và tên: ….…….…………………….……Ngày sinh:.......…... Người cư trú: ⬜Có ⬜Không  Nghề nghiệp:……….………………Chức vụ:……………..……Giới tính: ⬜ Nam ⬜Nữ  Quyết định bổ nhiệm:…………………….Ngày:………………  Quốc tịch:…….....…....……......……....…...…. Thị thực NC số……….....................................................….....……..…  Số CCCD/CMND/HC:…..…………....…Ngày cấp:…./..…/........Nơi cấp*:*……..........................................................…  ĐTDĐ:…………......................... Cố định/Fax:….…...….....................Email:…..…...............................................…....  Địa chỉ thường trú tại VN/ cư trú ở nước ngoài:.……………...........……….....................................................................  Địa chỉ hiện tại/ cư trú tại VN:…… ………...................................................................................................................... | | | |

1. **Thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi**

|  |
| --- |
| Họ và tên: ….…….…………………….………………..Ngày sinh:.......…................ Người cư trú: ⬜Có ⬜Không  Nghề nghiệp:……….……………………….Chức vụ:……………..…………………….Giới tính: ⬜ Nam ⬜Nữ  Quốc tịch:………..... ……..……......……. Thị thực NC số…………………………….……..…………………………  Số CCCD/CMND/HC:…..…………....…Ngày cấp:…./..…/........Nơi cấp*:*…….......................…................................  ĐTDĐ:………….......... Cố định/Fax:….…...…..........Email:…..….......................................….... ........................................  Địa chỉ thường trú tại VN/ cư trú ở nước ngoài:.……………...........………....................................................................  Địa chỉ hiện tại/ cư trú tại VN:…… ………................................................................................................................... |
|

1. **Thông tin về các bên tham gia thỏa thuận pháp lý** (*nếu khách hàng có tham gia thỏa thuận pháp lý*)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên của tổ chức/cá nhân ủy thác, ủy quyền | Tên của tổ chức/cá nhân nhận ủy thác, ủy quyền | Người thụ hưởng | Cá nhân/tổ chức có liên quan (nếu có) | Cá nhân có quyền kiểm soát cuối cùng đối với ủy thác |
|  |  |  |  |  |  |
| **IV. Khách hàng đăng ký mở TKTT:** *(Đề nghị đánh dấu (*✓*) vào ô trống để xác nhận yêu cầu dịch vụ)*   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Đăng ký mở TKTT** ⬜ Số TKTT ngẫu nhiên; ⬜ Số TKTT theo yêu cầu:.........................................................  Loại tiền tệ: ⬜ VND ⬜ USD; ⬜ EUR; ⬜ Khác………..  Hình thức nhận thông báo số dư và sao kê TKTT: Định kỳ gửi :………...........…………………………...…………  ⬜ Tại quầy ⬜ Thư (địa chỉ ...............................................................................................) ⬜ Fax ⬜ Khác……...... | | | | | | | Loại tài khoản | | 🗌 TKTT | 🗌 TK vốn chuyên dùng | | 🗌 TKTT chuyên dùng khác | | Mục đích mở TKTT | 🗌 Chi lương | | | 🗌 Đầu tư/Nhận vốn đầu tư | | | 🗌 Thanh toán hàng hóa, dịch vụ | | | 🗌 Vay nước ngoài/Cho vay ra nước ngoài/Bảo lãnh, thu hồi nợ bảo lãnh người không cư trú | | | 🗌 Khác (ghi rõ)……………………………………………………………… | | | | |   **V. Đăng ký thông tin khách hàng cho mục đích tuân thủ FATCA** | | | | | | |
| ⬜ Tổ chức được thành lập hoặc có hoạt động tại Mỹ (Cần điền mẫu W-9 và cung cấp Mã số thuế).  ⬜ Tổ chức được xem như định chế tài chính ngoài Mỹ (VD : ngân hàng, ngân hàng giám hộ, công ty chuyên đầu tư, môi giới đầu tư, tư vấn đầu tư, quỹ hoặc phương tiện để đầu tư, công ty bảo hiểm, công ty Holding…) theo quy định của FATCA (Cần điền mẫu W-8BEN-E).  ⬜ Tổ chức có nhà đầu tư cổ đông là người Mỹ (Nếu có cần điền mẫu W-8BEN-E).  ⬜ Không phải các đối tượng trên. | | | | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **VI. Cam kết và xác nhận của khách hàng** | |
| 1. Tôi/Chúng tôi cam kết những thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin đã cung cấp.  2. Tôi/Chúng tôi đồng ý rằng VRB có thể sử dụng thông tin cá nhân của tôi/chúng tôi đã cung cấp để xác thực nhân thân của tôi/chúng tôi khi đăng ký, sử dụng dịch vụ ngân hàng qua các kênh giao dịch của VRB và để gửi thông báo, quảng cáo các sản phẩm dịch vụ ngân hàng.  3. Tôi/Chúng tôi đã được VRB cung cấp đầy đủ thông tin, quy định về sản phẩm dịch vụ mà tôi đã đăng ký. Tôi/Chúng tôi đọc, hiểu rõ, đồng ý và cam kết tuân thủ nội dung các Điều kiện, điều khoản về mở và sử dụng tài khoản thanh toán của VRB, chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng TKTT, các dịch vụ ngân hàng đã đăng ký theo các quy định của của VRB, quy chế của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật pháp của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.  4. Tôi/Chúng tôi hiểu rằng các quy định này có thể được sửa đổi, bổ sung toàn bộ hoặc một phần Điều kiện, điều khoản đính kèm theo từng thời kỳ, tôi/chúng tôi chịu trách nhiệm cập nhật và tuân thủ bản sửa đổi, bổ sung Điều kiện, điều khoản đính kèm Hợp đồng này được VRB niêm yết trên website **https://www.vrbank.com.vn/** hoặc các kênh cung cấp dịch vụ ngân hàng của VRB.  5. Các nội dung cụ thể liên quan đến việc cung cấp, xử lý, lưu trữ và bảo vệ dữ liệu cá nhân được đăng tải trên website **https://vrbank.com.vn** và/hoặc các kênh cung cấp dịch vụ và/hoặc các phương thức thông báo khác của ngân hàng. Bằng việc ký xác nhận tại văn bản này, Tôi/Chúng tôi xác nhận đã đọc, hiểu rõ và hoàn toàn đồng ý với các quy định tại Điều khoản, điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Điều khoản, điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân là một bộ phận không tách rời của văn bản này. Tôi/Chúng tôi chịu trách nhiệm cập nhật các quy định về điều kiện, điều khoản về bảo vệ dữ liệu cá nhân được sửa đổi theo từng thời kỳ tại website **https://vrbank.com.vn** và đồng ý xác nhận rằng khi Tôi/Chúng tôi tiếp tục sử dụng sản phẩm dịch vụ của VRB sẽ chịu sự ràng buộc với các nội dung cập nhật sửa đổi. | |
| **Mẫu dấu của tổ chức** | .................*, ngày........tháng.......... năm........*  **Người đại diện hợp pháp**  (*Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  *....................................................* |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **VII. Phần dành cho Ngân hàng** | | | | | |
| VRB đồng ý cung cấp cho khách hàng các dịch vụ như đã đăng ký cụ thể :  Số CIF :………………….............................................................................…. Ngày hiệu lực: ………/……../………  Số TKTT ( ⬜ ngẫu nhiên, ⬜ theo yêu cầu):………………………...………Loại tiền:........ Ngày hiệu lực: …….........  VRB không đồng ý, lý do: ..……… ………………………………………………..…………………...………  *……..,ngày……tháng……năm………* | | | | | |
| **Giao dịch viên**  *(Ký,ghi rõ họ tên)* | | **Kiểm soát**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | | **Giám đốc**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* | |
| **PHẦN THEO DÕI CÁC TÀI KHOẢN CỦA KHÁCH HÀNG** | | | | | |
| **SỐ TÀI KHOẢN** | **TÊN TÀI KHOẢN** | **LOẠI TIỀN TỆ** | **NGÀY MỞ** | **NGÀY ĐÓNG** | **GIAO DỊCH VIÊN** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |